

Quyết định số:218/2024/QĐDS-ST

Ngày: 16/8/2024

V/v “Yêu cầu tuyên bố một người
mất NLHVDS”.

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên họp: Ông Lưu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo hồ sơ thụ lý số 152/2024/TLST-VDS ngày 21 tháng 6 năm 2024, giải quyết việc dân sự về “Yêu cầu tuyên bố một người mất NLHVDS”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M (Nguyễn Thị Ngọc M1), sinh năm 1954. Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Võ Pha L, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang. (có mặt)

Ông Trương Quốc T, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Số B, đường P, tổ H, khu F, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (Theo giấy ủy quyền số công chứng: 006876, quyền số 06-2024/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10 tháng 6 năm 2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Số A, tổ D, ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

(ông Pha L có mặt, ông L1 có đơn yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu là bà Nguyễn Thị M1 do ông Võ Pha L (đại diện theo ủy quyền cho bà M1) trình bày:

Ông Nguyễn Ngọc T1 là con duy nhất của ông Nguyễn Sơn N (đã mất) và bà Nguyễn Thị M1, thời gian ông T1 đang đi học đại học thì có dấu hiệu không bình thường về tinh thần, năm 2018 gia đình điều trị cho ông T1 tại Bệnh viện tâm thần Thành phố H, chẩn đoán ông T1 bị tâm thần phân liệt thể F20.3 không biệt định, lúc bình tĩnh, lúc không kiểm soát được nhận thức, mọi sinh hoạt đều phải

có người trợ giúp. Sau đó, gia đình khám chữa bệnh cho ông tại **Bệnh viện Lê Minh Xuân chi nhánh tỉnh A**.

Nay, bà **M1** yêu cầu Toà án nhân dân huyện Phú Tân tuyên bố ông **Nguyễn Ngọc T1** sinh năm 1982, trú tại **ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An giang** là người mất năng lực hành vi dân sự để bà được thực hiện các giao dịch dân sự liên quan. Đồng thời, đề nghị cử bà **Nguyễn Thị M1** là mẹ của ông **T1** là người giám hộ cho ông **T1**, ông **L1** là người giám sát việc giám hộ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn L1** thống nhất là người giám sát việc giám hộ theo quy định pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thu thập chứng cứ, người tiến hành tố tụng tại phiên họp: Chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về đường lối giải quyết: áp dụng Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361, 370, 371, 372 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23, Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 47; các điều 48, 49, 54, 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Chấp nhận yêu cầu của bà **Nguyễn Thị M1**. Tuyên bố ông **Nguyễn Ngọc T1** là người mất năng lực hành vi dân sự.

Cử bà **Nguyễn Thị M1** là người giám hộ cho ông **Nguyễn Ngọc T1**.

Cử ông **Nguyễn Văn L1** là người giám sát việc giám hộ.

Bà **M1** không có đơn xin miễn phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

XÉT THÁY :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: bà **Nguyễn Thị M1** yêu cầu “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” đối với ông **Nguyễn Ngọc T1** có địa chỉ tại **huyện P tỉnh An Giang**, và đề nghị cử người giám hộ và giám sát việc giám hộ. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm việc dân sự “Tuyên bố một người mất năng lực HVDS” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T1 là người mất năng lực hành vi dân sự để bà thực hiện các giao dịch dân sự nhằm phục vụ việc điều trị bệnh cho ông T1 và chăm sóc cho ông T1. Căn cứ lời khai của người yêu cầu, các tài liệu chứng cứ do người yêu cầu cung cấp và kết quả xác minh, xác định:

Ông Nguyễn Ngọc T1 là con bà M1, ông N (đã mất), có biểu hiện bệnh tâm thần và đã được điều trị tại nhiều bệnh viện T, sống cùng gia đình bà M1, không có khả năng lao động và tự phục vụ, mọi sinh hoạt đều phải có người thân chăm sóc. Tại Kết luận Giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 5452/KLGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024 ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố H - Bộ Y, phân tích: “đương sự Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1982. Tiền sử bệnh lý: bị bệnh tâm thần phân liệt từ năm 2001. Bệnh tái phát nặng nhiều lần nhập viện điều trị nội trú. Hiện tại đang điều trị nội trú tại khoa T4, bệnh viện T. Tiền sử gia đình: cậu ruột bị bệnh tâm thần phân liệt. Hiện tại đương sự có rối loạn tư duy, nói lầm bầm một mình, không liên quan, nội dung nghèo nàn, khí sắc giảm, cảm xúc cùn mòn, thiếu hoà hợp, cười một mình, hoạt động có ý chí suy giảm, trí nhớ, trí tuệ nhận thức suy giảm, thể năng tâm thần suy giảm.

Kết luận:

Về y học: bị bệnh tâm thần phân liệt, thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếp sót tăng dần.

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, bà M1 yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T1 là “người mất năng lực hành vi dân sự” để cử người giám hộ hợp pháp trong việc thực hiện thủ tục kê khai thừa kế, chuyển nhượng quyền sử dụng đất và các giao dịch dân sự khác của gia đình theo quy định pháp luật, là có căn cứ.

Vì vậy, Tòa án cử bà M1 là người giám hộ của ông Nguyễn Ngọc T1, Người giám hộ được Tòa án chỉ định có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự

[3] Về chi phí tố tụng: chi phí cho việc tiến hành giám định tình trạng tâm thần cho đương sự T1 đã thanh toán trực tiếp với Trung tâm P nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí: bà M1 phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật do bà M1 không làm đơn xin miễn lệ phí theo quy định.

Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 22, 51, 54, 57, 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 149, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M1 (Nguyễn Thị Ngọc M1) về việc tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T1 mất năng lực hành vi dân sự.

- Tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T1 sinh năm 1982, nơi cư trú Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang mất năng lực hành vi dân sự.

- Cử bà Nguyễn Thị M1 (Nguyễn Thị Ngọc M1) là người giám hộ hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc T1. Bà M1 được thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

Cử ông Nguyễn Văn L1 là người giám sát việc giám hộ theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng bà M1 phải nộp, được khấu trừ số tiền đã nộp theo biên lai thu số 0007056 ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn (10) mười ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định hoặc kể từ ngày nhận được quyết định được giao hoặc được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H.Phú Tân;
- Chi cục THADS H. Phú Tân;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỘP

Lê Lâm Bảo Ngọc